

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ThS. PHAN QUỐC CƯỜNG

MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

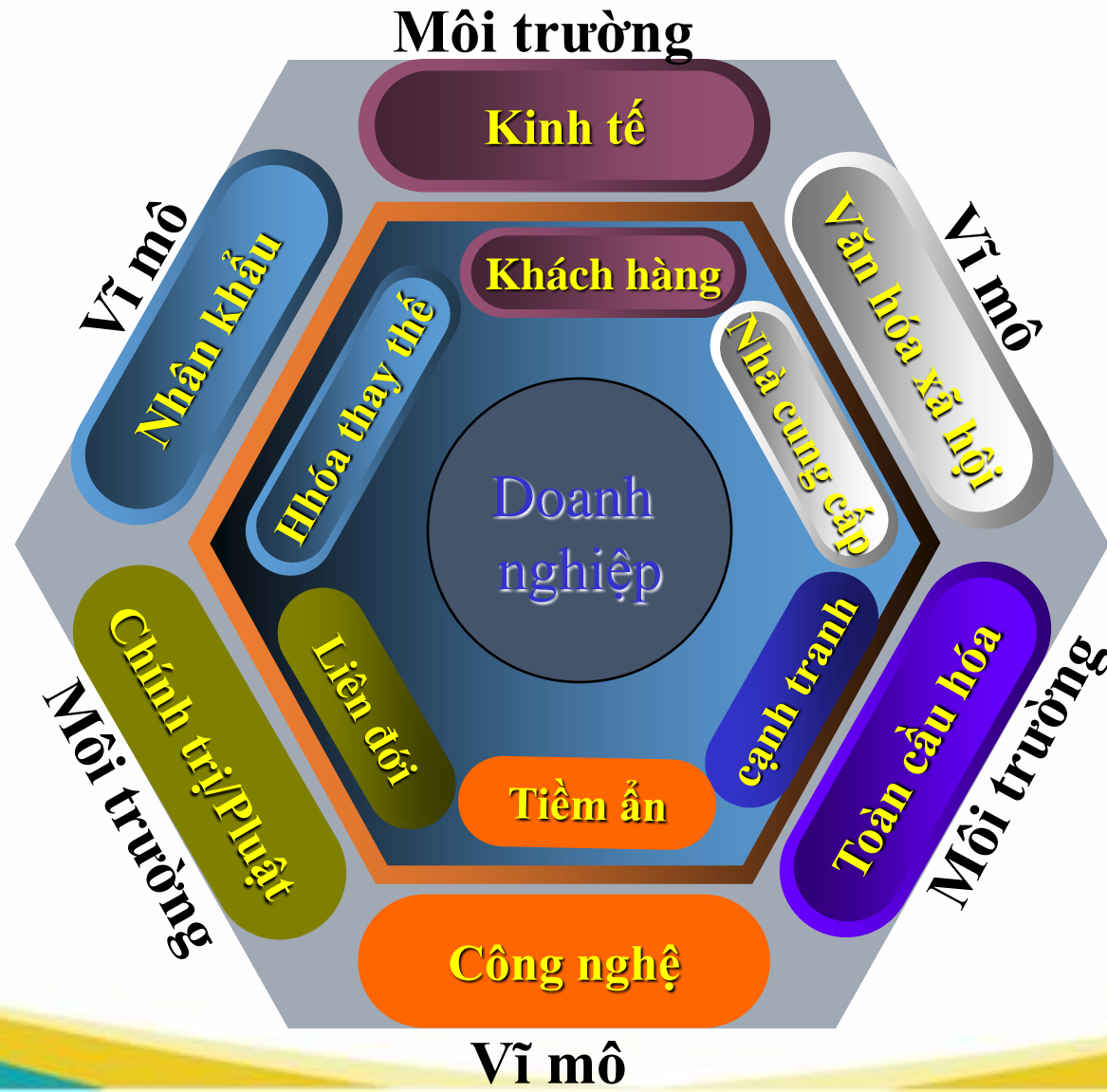
MÔI TRƯỜNG KINH DOANH VIỆT NAM

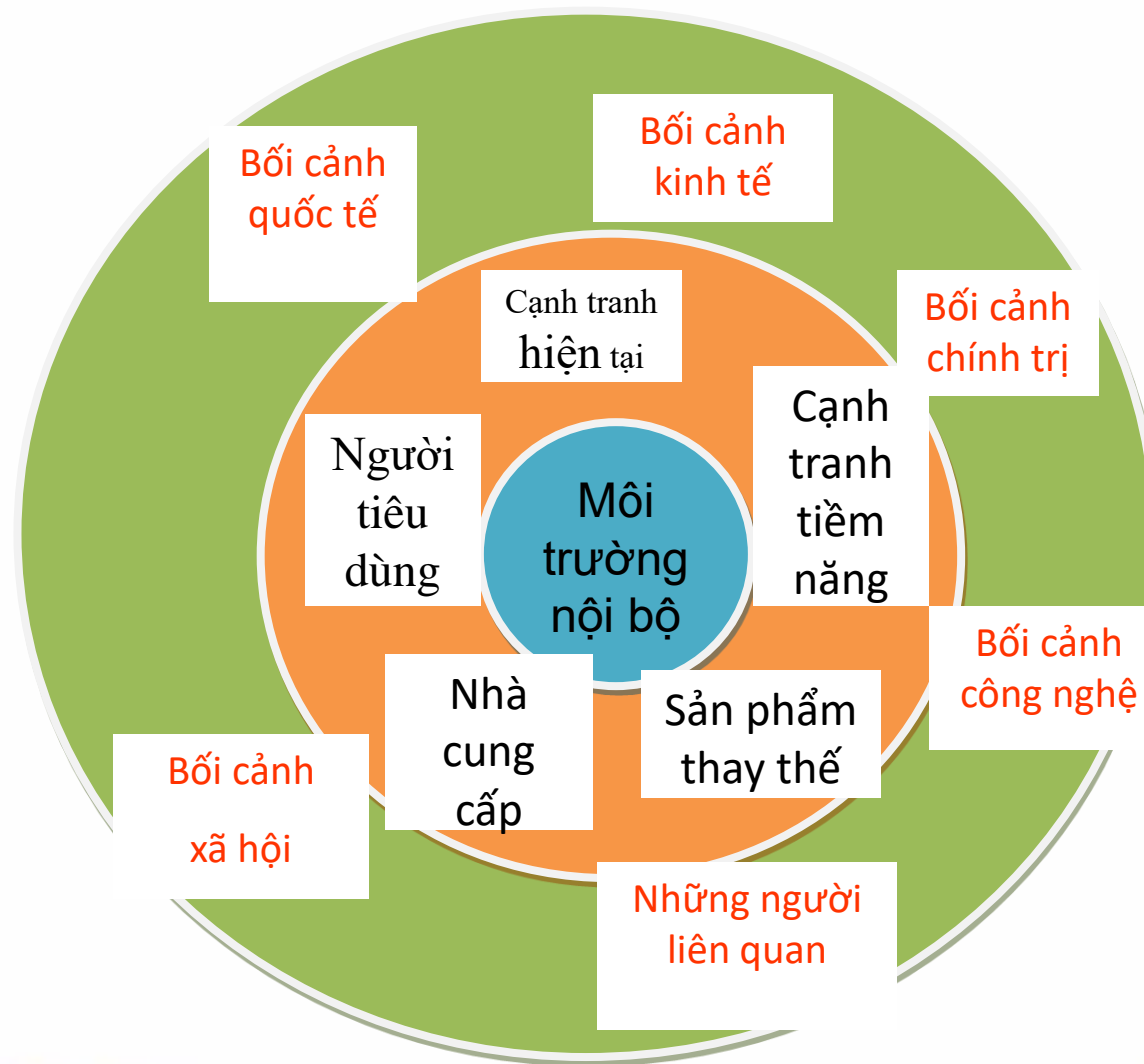
CHỨC NĂNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

KHÁI NIỆM

Môi trường kinh doanh là tổng thể các yếu tố, nhân tố (bên ngoài và bên trong) vận động tương tác lẫn nhau, tác động trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

⇒ Môi trường kinh doanh là giới hạn không gian mà ở đó doanh nghiệp tồn tại và phát triển.





PHẠM VI MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

- Môi trường kinh tế quốc dân
- Môi trường ngành
- Môi trường nội bộ doanh nghiệp

Môi trường kinh tế quốc dân

Thứ nhất, bối cảnh kinh tế

- Tình hình kinh tế
 - Thế giới
 - Khu vực
 - Trong nước
- Các nhân tố chủ yếu
 - Tổng sản phẩm quốc dân (GDP)
 - Chỉ số giá cả
 - Nhân công, việc làm, thất nghiệp, tiền lương
 - Cán cân thương mại
 - Lãi suất, lạm phát, thị trường tài chính
 - Giá trị đồng tiền
 - Các khoản chi tiêu đầu tư

Môi trường kinh tế quốc dân

Thứ hai, bối cảnh chính trị và pháp lý

- Tình hình chính trị thế giới
- Môi trường pháp lý
 - Ban hành chính sách
 - Chính sách tiền tệ
 - Chính sách thuế
 - Chính sách đầu tư
 - Chính sách phát triển vùng, miền
 - Giải quyết mối quan hệ giữa tăng trưởng và bền vững,...
 - Năng lực và đạo đức của cán bộ công quyền
- Thể hiện ở chỉ số tạo điều kiện thuận lợi cho kinh doanh

Môi trường kinh tế quốc dân

Thứ ba, bối cảnh xã hội

- Môi trường xã hội
 - Dân số như tỷ lệ sinh, tháp tuổi,...
 - Xã hội như phân chia các giai tầng xã hội, các vấn đề về văn hóa,...
- Tác động đến
 - Thị trường: xu hướng thay đổi sản phẩm/ dịch vụ
 - Ý thức, tác phong,... của:
 - Các nhà quản trị
 - Đội ngũ lao động

Môi trường kinh tế quốc dân

Thứ tư, bối cảnh đạo đức

- Chuẩn mực đạo đức gắn với hành vi
 - Từng cá nhân
 - Doanh nghiệp
- Quan niệm đúng → điều chỉnh hành vi đúng và ngược lại:
 - Ra quyết định có lợi cho bản thân, doanh nghiệp trên cơ sở đảm bảo lợi ích xã hội hay chỉ vì mình?
 - Ví dụ:
 - Thái độ làm việc tại cơ quan và đồng lương
 - Thái độ phục vụ khách hàng
 - Sản xuất sản phẩm với chất lượng đúng như ghi trên bao gói?
 - Sản xuất có đảm bảo vệ sinh môi trường?
 - Ra quyết định có đạo đức thì có lợi hay hại?

Môi trường kinh tế quốc dân

Thứ năm, bối cảnh công nghệ

- Công nghệ
 - Ảnh hưởng quyết định đến năng suất, chất lượng và hiệu quả
 - Tạo cơ sở cho cách thức/mô hình kinh doanh mới
- Thực trạng
 - Sáng tạo/chuyển giao công nghệ
 - Trình độ công nghệ → Tác động trực tiếp đến hiệu quả hoạt động của mọi doanh nghiệp

Môi trường kinh tế quốc dân

Thứ sáu, bối cảnh quốc tế

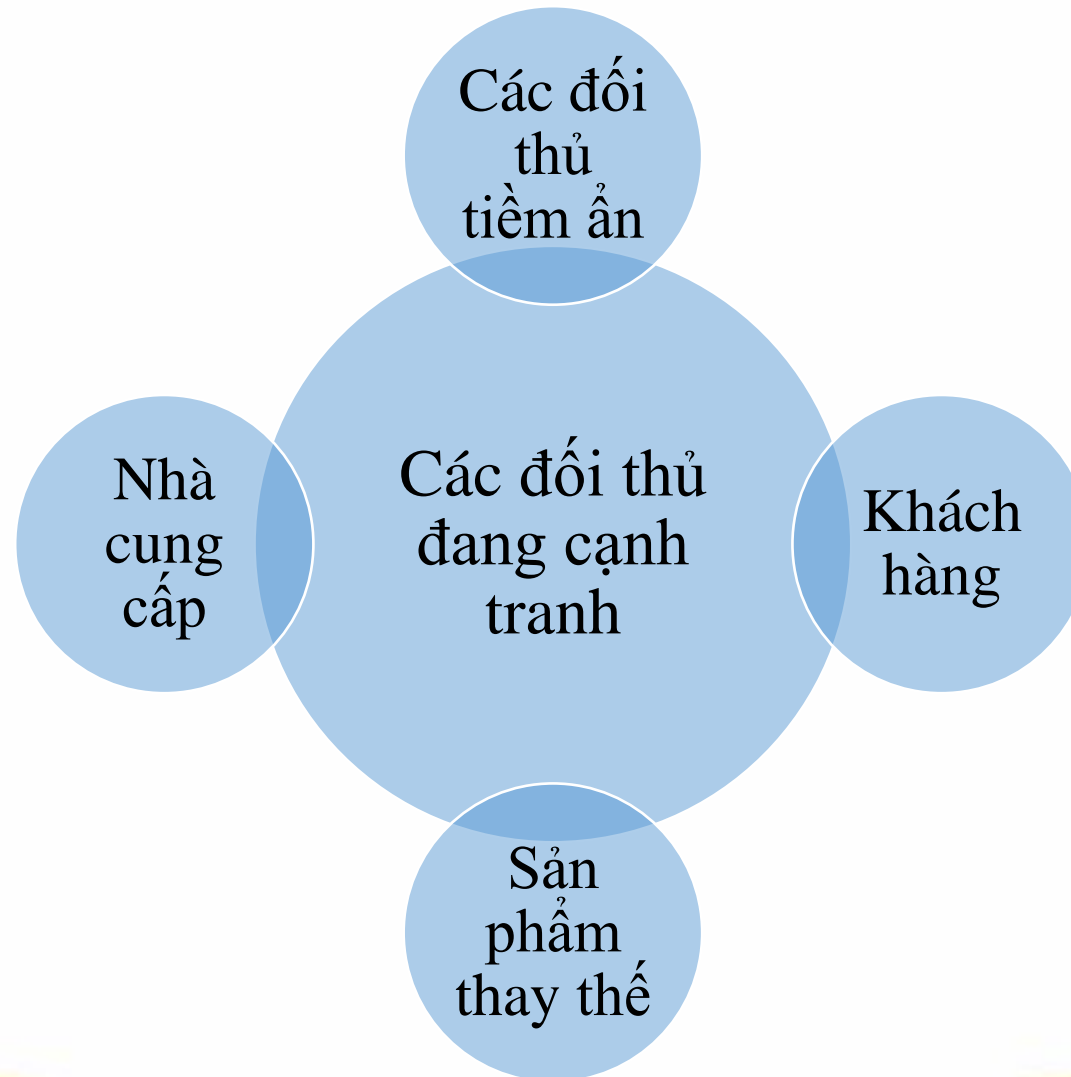
- Toàn cầu hóa
 - Bản chất là thiết lập sân chơi chung
 - Tạo ra
 - Cơ hội
 - Sức ép cạnh tranh
- → Tạo sức ép thay đổi
 - Từ tư duy đến cách thức kinh doanh
 - Từ tư duy đến cách thức quản trị

Môi trường kinh tế quốc dân

Thứ bảy, những đối tác bên ngoài

- Các đối tác bên ngoài
 - Cộng đồng xã hội
 - Các cơ quan hành pháp
 - Các hiệp hội nghề nghiệp
 - Phương tiện truyền thông
 - Các nhóm dân tộc thiểu số
 - Tổ chức tôn giáo
- Tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

MÔI TRƯỜNG NGÀNH



MÔI TRƯỜNG NỘI BỘ



- Thứ nhất, một doanh nghiệp không hoạt động một cách biệt lập hay theo cách thức là một hệ thống đóng
- Thứ hai, trên cơ sở nhận thức đúng về môi trường kinh doanh, nhà quản trị mới có thể ra các quyết định kinh doanh “đúng đắn”
- Ngoài ra, trên cơ sở nhận thức đúng đắn môi trường kinh doanh, các nhà quản trị còn góp phần thay đổi môi trường kinh doanh theo hướng có lợi hơn cho mình

- Nghiên cứu trước khi khởi sự kinh doanh
- Nghiên cứu khi hoạch định chiến lược
- Nghiên cứu khi xây dựng kế hoạch
- Nghiên cứu bất thường

ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA MÔI TRƯỜNG KINH DOANH NƯỚC TA HIỆN NAY

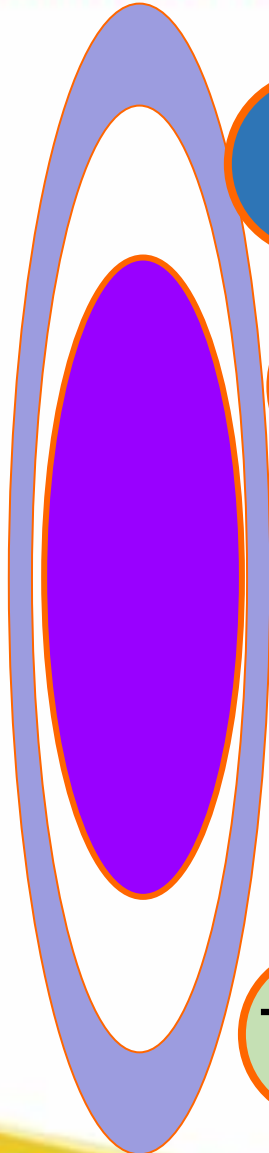
**Đặc trưng cơ bản
của môi trường
kinh doanh mang
tính toàn cầu**

**Đặc trưng cơ bản
của người làm
kinh doanh**

ĐẶC TRƯNG

**Đặc trưng cơ bản
của quản lý
vĩ mô**

**Đặc trưng cơ bản
của quản trị
kinh doanh**



Kinh doanh với quy mô nhỏ

Kinh doanh theo kiểu phong trào

Khả năng đổi mới các sản phẩm thấp

Kinh doanh không có tính phụng hoi hoặc
không đúng tính phụng hoi

Thiếu cái nhìn dài hạn về phát triển và lợi ích

**Nước ta đang xây dựng
mô hình kinh tế hỗn hợp.
Bản chất của mô hình này
là dựa trên nền tảng kinh tế
thị trường**

**Tuy nhiên, nền kinh tế thị
trường của nước ta là nền
kinh tế thị trường định hướng
Xã hội chủ nghĩa.
Vì thế, tính chất tác động của
Nhà nước vào nền kinh tế
khác với các mô hình kinh tế
hỗn hợp khác**

Tư duy quản lý kế hoạch hoá tập trung vẫn còn tồn tại	Thủ tục hành chính nặng nề tồn tại trong lĩnh vực quản lý nhà nước
<p>Bản chất của tư duy này là quan điểm quản lý nhà nước về kinh tế vẫn mang bản chất nhà nước tác động trực tiếp vào nền kinh tế và các hoạt động kinh doanh; không tách rời các phạm trù quản lý nhà nước và quản trị kinh doanh của doanh nghiệp.</p>	<p>Điều này thể hiện rõ trong lĩnh vực ban hành pháp luật:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Các quy định luật pháp chưa thực sự mang tính thị trường, chưa tạo công bằng cho mọi đối tượng doanh nghiệp -Việc ban hành các chính sách của các cơ quan quản lý nhà nước đôi khi còn tùy tiện, chưa hợp lý

- Thứ nhất, phạm vi kinh doanh mang tính toàn cầu hoá
- Thứ hai, tính chất bất ổn của thị trường là rất rõ ràng và ngày càng mạnh mẽ

CHỨC NĂNG CHÍNH CỦA QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- **Hoạch định.** Hoạch định nghĩa là định hướng, xác định hướng đi cho doanh nghiệp trong tương lai. ...
- **Tổ chức.** Một doanh nghiệp chỉ có thể vận hành trơn tru nếu nó có một cơ cấu tổ chức tốt. ...
- **Chỉ đạo.**
- **Điều phối.**
- **Kiểm soát.**



CHỨC NĂNG HOẠCH ĐỊNH

Hoạch định nghĩa là định hướng, xác định hướng đi cho doanh nghiệp trong tương lai. Xây dựng một bản kế hoạch hành động chi tiết và hợp lý thực sự là phần khó nhất trong 5 chức năng của quản trị doanh nghiệp. Chức năng này đòi hỏi sự tham gia tích cực của cả công ty.

Kế hoạch đề ra cũng phải tận dụng tối ưu nguồn lực sẵn có của doanh nghiệp và sự linh hoạt của nhân sự để đảm bảo việc thực hiện, triển khai diễn ra thuận lợi.



CHỨC NĂNG TỔ CHỨC

Một doanh nghiệp chỉ có thể vận hành trơn tru nếu nó có một cơ cấu tổ chức tốt. Điều này có nghĩa là doanh nghiệp cần có đủ lượng vốn, nhân sự và nguyên vật liệu sản xuất cần thiết để có thể hoạt động liên tục, đồng thời xây dựng một cơ cấu tổ chức chặt chẽ. Cơ cấu tổ chức tốt cùng với việc thực hiện các chức năng và nhiệm vụ đúng với tầm nhìn là điều tối quan trọng đối với doanh nghiệp.

Khi doanh nghiệp phát triển, mở rộng quy mô, số lượng các phòng ban và nhân sự tăng lên, doanh nghiệp sẽ mở rộng theo cả chiều ngang và chiều dọc. Điều này đòi hỏi sự thay đổi trong phương thức lãnh đạo. Chức năng tổ chức do đó cũng là một chức năng rất quan trọng của quản trị doanh nghiệp.



Khi nhận được những chỉ thị và hướng dẫn công việc rõ ràng, nhân viên sẽ biết chính xác họ cần phải làm gì. Kết quả công việc nhận được từ mỗi nhân viên sẽ được tối ưu nếu quản lý có những định hướng chỉ đạo hợp lý và rõ ràng, liên quan đến những nhiệm vụ mà nhân viên cần thực hiện.

Một nhà quản lý sáng suốt là người luôn giao tiếp cởi mở, truyền đạt trung thực và rõ ràng và thường xuyên xem xét, thảo luận kỹ các quyết định chỉ đạo của mình cùng các cố vấn. Nhà quản lý giỏi cũng phải có khả năng tạo động lực và khuyến khích sự sáng tạo của nhân viên.



Khi tất cả các hoạt động được phối thực hiện một cách ăn ý và nhuần nhuyễn, doanh nghiệp cũng sẽ vận hành hiệu quả hơn. Ảnh hưởng tích cực từ thái độ và cách ứng xử của nhân viên đóng vai trò rất quan trọng trong việc phối hợp giữa các phòng ban. Vì vậy mục tiêu của chức năng điều phối trong quản trị doanh nghiệp là khuyến khích, tạo động lực, vừa duy trì kỷ luật công ty, vừa tạo không khí thoải mái trong các phòng ban.

Để thực hiện tốt chức năng điều phối đòi hỏi khả năng lãnh đạo cũng như sự trung thực, cởi mở trong giao tiếp, liên lạc nội bộ. Thông qua quản trị cách ứng xử và phối hợp hoạt động của nhân sự, doanh nghiệp mới có thể đạt được mục tiêu đặt ra.



Bằng cách thường xuyên theo dõi và tình hình hoạt động của doanh nghiệp, nhà quản trị mới có thể biết được liệu công ty có đang vận hành đúng theo kế hoạch và mục tiêu đề ra hay không. Chức năng kiểm soát trong quản trị doanh nghiệp là một quy trình gồm 4 bước:

1. Thiết lập tiêu chuẩn hoạt động, KPI dựa trên mục tiêu của công ty
2. Đo lường và lập báo cáo về hoạt động thực tế
3. So sánh kết quả báo cáo thực tế với chỉ tiêu kế hoạch
4. Thực hiện thay đổi hoặc các biện pháp phòng ngừa cần thiết.

